

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VINH THỦY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / KH-UBND

Vĩnh Thủy, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Đào tạo nâng cao chất lượng lao động ngành nông nghiệp, hình thành lực lượng nông dân số, nông dân chuyên nghiệp và đội ngũ quản trị hợp tác xã hiện đại giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Vĩnh Thủy

Căn cứ Quyết định số 2060/QĐ-BNNMT ngày 01/6/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo nâng cao chất lượng lao động ngành nông nghiệp, hình thành lực lượng nông dân số, nông dân chuyên nghiệp và đội ngũ quản trị hợp tác xã hiện đại giai đoạn 2026–2030;

Căn cứ Kế hoạch số 2482/KH-UBND ngày 27/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về thực hiện Chương trình “Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Kế hoạch số 3923/KH-UBND ngày 10/8/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về Đào tạo nâng cao chất lượng lao động ngành nông nghiệp, hình thành lực lượng nông dân số, nông dân chuyên nghiệp và đội ngũ quản trị hợp tác xã hiện đại giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 25/8/2025 của Đại hội đại biểu lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030 Đảng bộ xã Vĩnh Thủy về phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ gắn với liên kết vùng sản xuất;

Căn cứ tình hình thực tế và nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực nông nghiệp của 20 Hợp tác xã (HTX) và 02 Tổ hợp tác (THT) trên địa bàn xã Vĩnh Thủy.

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể trong giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông - lâm - thủy sản của xã; tạo điều kiện thuận lợi để lao động nông thôn tiếp cận kiến thức, kỹ năng nghề, tiến bộ khoa học kỹ thuật và chuyển đổi số.

Hình thành lực lượng nông dân số có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số, sử dụng nhật ký điện tử và tham gia thương mại điện tử để quảng bá, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

Xây dựng đội ngũ nông dân chuyên nghiệp có tư duy kinh tế nông nghiệp, sản xuất theo chuỗi giá trị liên kết, nâng cao năng suất, chất lượng, giảm tổn thất sau thu hoạch và nâng cao hiệu quả canh tác trên một đơn vị diện tích.

Nâng cao năng lực quản trị, điều hành của cán bộ quản lý 19 HTX nông nghiệp và các tổ hợp tác theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả; thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, góp phần hoàn thành các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Yêu cầu

Đào tạo, bồi dưỡng phải bám sát nhu cầu thực tế của người dân và định hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp của xã Vĩnh Thủy (trọng tâm là lúa chất lượng cao, lúa hữu cơ, cao su, chăn nuôi an toàn sinh học và nuôi trồng thủy sản công nghệ cao).

Nội dung đào tạo đảm bảo thiết thực, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ áp dụng, thực hiện theo phương châm "cầm tay chỉ việc", lấy thực hành thực địa tại các mô hình trình diễn hiệu quả làm trọng tâm.

Phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền xã, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, Ban quản trị các HTX và các doanh nghiệp liên kết bao tiêu nông sản để bảo đảm chất lượng đầu ra sau đào tạo.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

1.1. Về đào tạo nghề nông nghiệp, ngành nghề nông thôn (Trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng):

Tổ chức đào tạo, tập huấn nghề cho trên 600 lao động nông thôn trên địa bàn xã.

Đảm bảo quy trình sản xuất an toàn thực phẩm, VietGAP, hữu cơ, thực hiện truy xuất nguồn gốc nông sản.

Phấn đấu tỷ lệ lao động áp dụng hiệu quả kiến thức vào thực tiễn sản xuất, tự tạo việc làm hoặc duy trì sản xuất ổn định đạt trên 85%.

1.2. Về đào tạo, bồi dưỡng hình thành lực lượng nông dân số, nông dân chuyên nghiệp và cán bộ quản trị HTX hiện đại:

Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho 100% cán bộ quản lý chủ chốt (thành viên HĐQT, Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán) của 19 HTX nông nghiệp và 02 THT trên địa bàn xã.

Tập huấn kỹ năng số cho 100% thành viên các Tổ Khuyến nông cộng đồng xã.

Đào tạo, bồi dưỡng cho ít nhất 450 nông dân tiêu biểu trở thành nông dân chuyên nghiệp, nông dân số tiên phong.

Sau đào tạo, trên 85% học viên áp dụng thuần thục kiến thức, kỹ năng số vào thực tiễn; trên 70% tham gia liên kết sản xuất chuỗi giá trị và ứng dụng công nghệ số trong quản trị, tiêu thụ sản phẩm.

1.3. Phạm vi thực hiện

Triển khai trên địa bàn 20/20 Hợp tác xã thuộc xã Vĩnh Thủy; ưu tiên tập trung tại các vùng sản xuất chuyên canh, vùng quy hoạch liên kết sản xuất lúa hữu cơ (Lê Xá, Tân Thủy, Tiên Mỹ, Thủy Ba Tây, Đức Xá), vùng nuôi trồng thủy sản công nghệ cao (Phan Hiền, Huỳnh Xá Hạ) và vùng trồng rừng sản xuất tập trung.

1.4. Đối tượng đào tạo

Người lao động nông thôn có nhu cầu nâng cao tay nghề, kỹ năng số trong nông nghiệp.

Lao động trong các tổ liên kết, cánh đồng mẫu lớn, vùng nguyên liệu lúa chất lượng cao và lúa hữu cơ.

Thành viên Ban quản trị, Giám đốc, Kế toán của 19 HTX nông nghiệp và 02 THT.

Thành viên Tổ Khuyến nông cộng đồng xã Vĩnh Thủy và Đội ngũ Khuyến nông - Thú y viên cơ sở.

Ưu tiên: Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, gia đình chính sách và người có công trên địa bàn.

III. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

1. Đào tạo nghề nông nghiệp và ngành nghề nông thôn (Dưới 3 tháng)

Định hướng gieo trồng và bảo vệ thực vật:

Kỹ thuật gieo cấy và chăm sóc các giống lúa chất lượng cao, lúa hữu cơ phẩm cấp tốt (ST25, J02, HG12, Hà Phát 3...) phù hợp với khung lịch thời vụ của xã.

Ứng dụng quy trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM, IPHM), sử dụng chế phẩm sinh học Trichoderma trong ủ phân hữu cơ vi sinh, hạn chế tối đa thuốc bảo vệ thực vật hóa học.

Kỹ thuật thâm canh và khai thác bền vững mủ cây cao su trên diện tích 1.093,3 ha của xã.

Định hướng chăn nuôi an toàn sinh học:

Quy trình chăn nuôi lợn hữu cơ, sử dụng đệm lót sinh học, xây dựng hầm biogas bảo vệ môi trường, liên kết chuỗi giá trị với Tập đoàn Quế Lâm.

Công tác thú y, tiêm phòng định kỳ và phòng chống dịch bệnh nguy hiểm (Dịch tả lợn Châu Phi, Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục).

Định hướng nuôi trồng thủy sản công nghệ cao:

Kỹ thuật nuôi tôm thẻ chân trắng, tôm sú 2-3 giai đoạn ứng dụng công nghệ Biofloc bảo vệ môi trường nước sông Sa Lung và sông Bến Hải.

Kỹ thuật nuôi cá nâu thương phẩm liên kết tiêu thụ tại vùng hạ lưu.

Định hướng lâm nghiệp bền vững:

Kỹ thuật trồng, chăm sóc và chuyển hóa rừng trồng gỗ lớn quy mô từ 50 - 70 ha/năm đáp ứng chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

Định hướng ngành nghề nông thôn, OCOP:

Kỹ thuật chế biến, đóng gói, bảo quản nông sản đáp ứng tiêu chuẩn OCOP 3 sao, 4 sao (bánh tráng, nấm linh chi, hương thảo mộc).

Đào tạo, bồi dưỡng lực lượng nông dân số, nông dân chuyên nghiệp và quản trị HTX hiện đại (Từ 05 ngày trở lên/khóa)

Xây dựng nội dung đào tạo dựa trên việc tích hợp linh hoạt các nhóm mô-đun cốt lõi và đặc thù phù hợp với xã Vĩnh Thủy:

Mô-đun 1. Kỹ năng số nông nghiệp cơ bản: Hướng dẫn sử dụng điện thoại thông minh cài đặt các ứng dụng nông nghiệp, ghi chép nhật ký điện tử phục vụ sản xuất lúa hữu cơ, lúa VietGAP và theo dõi quy trình chăn nuôi tuần hoàn.

Mô-đun 2. Tiêu chuẩn chất lượng và bảo vệ môi trường: Thực hành sản xuất nông nghiệp xanh, hữu cơ, giảm phát thải khí nhà kính; thu gom, phân loại và tái chế phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi thành phân bón hữu cơ tại nguồn.

Mô-đun 3. Cơ giới hóa và nông nghiệp thông minh: Vận hành thiết bị bón phân bằng máy, máy cấy, máy gặt đập liên hợp gieo gặt đồng bộ trên các cánh đồng mẫu lớn sau dồn điền đổi thửa.

Mô-đun 4. Quản lý kinh doanh và thương mại điện tử: Kỹ năng lập kế hoạch sản xuất kinh doanh hộ gia đình; sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; đưa các sản phẩm đặc trưng lên sàn thương mại điện tử, ứng dụng mạng xã hội (Trang thông tin điện tử xã, Fanpage "Xã Vĩnh Thủy") để kết nối tiêu thụ.

Mô-đun 5. Quản trị hợp tác xã hiện đại: Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực tài chính, pháp luật HTX; xây dựng phương án liên kết bền vững giữa HTX với các doanh nghiệp (Công ty Sông Gianh, Công ty Thương mại Quảng Trị, TH True Milk...) để thu mua lúa tươi trực tiếp tại ruộng.

Mô-đun 6. Quản lý rủi ro và thích ứng thiên tai: Kỹ năng chủ động ứng phó với mưa lũ gieo neo đầu vụ, áp thấp nhiệt đới gây ngã đổ lúa, vận hành an toàn hệ thống công trình thủy lợi, đê đập và bảo hiểm nông nghiệp.

Mô-đun 7. Phát triển sản phẩm đặc thù và xây dựng câu chuyện sản phẩm OCOP: Kỹ năng xây dựng thương hiệu, bảo hộ nhãn hiệu, quảng bá văn hóa gắn liền với nghề truyền thống và các sản phẩm OCOP thế mạnh của xã.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Đẩy mạnh công tác truyền thông thông qua hệ thống truyền thanh xã gieo phát định kỳ và Trang thông tin điện tử xã Vĩnh Thủy về các tấm gương nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, các mô hình nông nghiệp tuần hoàn, kinh tế xanh hiệu quả.

Tổ chức các hội nghị đối thoại trực tiếp giữa Lãnh đạo UBND xã với các HTX, tổ hợp tác và nông dân để tháo gỡ vướng mắc, khích lệ tinh thần chủ động nâng cao trình độ gieo trồng.

2. Phát triển đội ngũ giảng viên và điểm thực hành tại chỗ

Xây dựng mạng lưới giảng viên, báo cáo viên thực hành đa dạng bao gồm: cán bộ khuyến nông, thú y xã, các chuyên gia từ các tập đoàn liên kết (Tập đoàn Quế Lâm, Công ty Sông Gianh, Công ty Thương mại Quảng Trị...), và các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tiêu biểu trên địa bàn xã.

Lấy các vùng sản xuất hữu cơ đã được chứng nhận, các trang trại nuôi tôm công nghệ cao tại Phan Hiền, gia trại chăn nuôi lợn an toàn sinh học tại Lê Xá và Tân Thủy làm "**điểm trình diễn thực địa**" để tổ chức các buổi học tập, trao đổi kinh nghiệm thực tế.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác đào tạo

Phát huy tối đa vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng tại 20 thôn để hỗ trợ, hướng dẫn trực tiếp người dân tiếp cận tài liệu số, bài giảng trực tuyến, các video hướng dẫn kỹ thuật nông nghiệp thích ứng biến đổi khí hậu.

Ứng dụng các nhóm Zalo liên lạc giữa Tổ khuyến nông, HTX và hộ thành viên để chia sẻ thông tin dịch bệnh, dự báo thời tiết và quy trình bón phân, làm đất theo đúng khung thời vụ gieo cấy.

4. Rà soát, khảo sát nhu cầu đào tạo sát thực tế

Giao bộ phận Nông nghiệp phối hợp với Thống kê xã tiến hành khảo sát, cập nhật dữ liệu định kỳ về nhu cầu học nghề, tập huấn chuyển đổi số của các hộ nông dân theo từng ngành hàng lúa, cao su, chăn nuôi, thủy sản để xây dựng kế hoạch đào tạo hằng năm sát thực tế, tránh trùng lặp, dàn trải.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được lồng ghép và huy động từ các nguồn lực hợp pháp sau:

Nguồn ngân sách Nhà nước:

Lồng ghép từ nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp và vốn đầu tư công thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030 được cấp có thẩm quyền phê duyệt phân bổ (CTMTQG xây dựng Nông thôn mới, giảm nghèo bền vững).

Nguồn kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa hằng năm của xã dùng để hỗ trợ trực tiếp các mô hình sản xuất liên kết lúa hữu cơ gắn với tập huấn kỹ thuật cho nông dân.

Nguồn kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn được chuyển nguồn hằng năm theo quy định.

Nguồn xã hội hóa: Đóng góp tự nguyện, đối ứng hợp pháp của các doanh nghiệp liên kết chuỗi giá trị, các HTX dịch vụ nông nghiệp và sự tham gia đóng góp của các hộ gia đình trực tiếp thụ hưởng chương trình đào tạo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm DVTH xã.

Là bộ phận thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch đào tạo chi tiết hằng năm; chủ trì phối hợp với các HTX, THT tổ chức khảo sát nhu cầu học tập của nhân dân.

Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Khuyến nông để mời chuyên gia tập huấn kỹ thuật, hướng dẫn các HTX liên kết sản xuất hiệu quả.

Theo dõi, giám sát chất lượng các lớp học, định kỳ tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh trước ngày 25 tháng 11 hằng năm.

2. Phòng Kinh tế xã Vĩnh Thủy.

Cân đối nguồn ngân sách hành năm và phối hợp với Trung tâm DVTH xã để bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội xã.

Phối hợp với Phòng Kinh tế rà soát danh sách học viên là hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo, gia đình chính sách để áp dụng đầy đủ các chế độ hỗ trợ theo quy định.

Phối hợp Trung tâm DVTH xã, Trang thông tin điện tử thường xuyên đăng tải thông tin tuyên truyền về phong trào học tập số, nông dân chuyên nghiệp trên địa bàn.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội xã.

Hội Nông dân xã: Chủ trì tuyên truyền, vận động hội viên đăng ký tham gia các khóa đào tạo nâng cao tay nghề, xây dựng phong trào thi đua nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, đi đầu xây dựng mô hình kinh tế tuần hoàn, tích tụ đất đai sau dồn điền đổi thửa.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Tuyên truyền, lồng ghép hướng dẫn các hội viên thực hiện tốt mô hình "5 không, 3 sạch, 5 có, 3 sạch", phân loại rác thải tại nguồn để làm phân bón hữu cơ cho cây trồng.

Đoàn Thanh niên xã: Phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong chuyển đổi số, hỗ trợ hướng dẫn trực tiếp người dân, nông dân cài đặt ứng dụng

số, thực hiện dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong sản xuất kinh doanh.

Ban quản trị 20 Hợp tác xã nông nghiệp và Ban Phát triển các thôn:

Tổ chức rà soát thực tế nhu cầu sản xuất của tổ viên, hội viên; tạo điều kiện thuận lợi nhất về cơ sở vật chất (nhà văn hóa thôn, văn phòng HTX) để tổ chức các buổi tập huấn, gieo mầm kiến thức khoa học kỹ thuật ngay tại địa bàn cơ sở.

Chủ động phối hợp liên kết với các doanh nghiệp bao tiêu để đưa các nội dung kỹ thuật sản xuất cụ thể của doanh nghiệp vào chương trình gieo hạt đào tạo cho bà con thành viên.

Kế hoạch này là nhiệm vụ trọng tâm nhằm chuẩn hóa nguồn nhân lực nông nghiệp, tạo đột phá trong chuyển đổi số và thúc đẩy kinh tế nông thôn phát triển bền vững. UBND xã Vĩnh Thủy yêu cầu các bộ phận chuyên môn, các thôn và đề nghị các tổ chức đoàn thể nghiêm túc, quyết liệt triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- UBMTTQ VN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Các Thôn, HTX;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Nam Sơn